**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2019*

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC MUA BÁN THỰC PHẨM**

**(Về việc mua bán thực phẩm)**

* Căn cứ Luật thương mại năm 2005;
* Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên,

Hôm nay, ngày 28 tháng 08 năm 2019, tại …., chúng tôi gồm:

**Bên bán: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SẠCH ABC**

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Số điện thoại: 0

Người đại diện theo pháp luật: Chức vụ: Giám đốc

(Bên bán sau đây được gọi là “Bên A”)

**Bên mua: CÔNG TY TNHH BÁN LẺ XYZ**

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Số điện thoại:

Người đại diện theo pháp luật: …..Chức vụ: Giám đốc

(Bên mua sau đây được gọi là “Bên B”)

Cùng thỏa thỏa thuận thống nhất những nội dung sau:

**Điều 1. Những điều khoản chung**

Hai bên là các tổ chức có tư cách pháp nhân đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật có nhu cầu hợp tác kinh doanh với nhau trên cơ sở thiện chí, cùng có lợi.

Trong phạm vi Hợp đồng này, hai bên sẽ ký tiếp các Thỏa thuận phái sinh từ Hợp đồng này, gồm: Hợp đồng mua bán và/hoặc Đơn đặt hàng (bằng văn bản) (sau đây gọi tắt là Thỏa thuận phái sinh) đối với từng lô hàng cụ thể. Chi tiết hàng hóa, số lượng, giá cả, giao hàng, phương thức thanh toán và các điều khoản khác (nếu có) sẽ được nêu rõ trong các Thỏa thuận phái sinh.

Thứ tự ưu tiên thực hiện: ưu tiên thực hiện các bản sửa đổi, bổ sung: Thỏa thuận phái sinh. Trong trường hợp có nội dung trong Thỏa thuận phái sinh mâu thuẫn hoặc chưa thỏa thuận trong Hợp đồng này thì sẽ thực hiện theo các điều khoản được quy định trong Hợp đồng này.

**Điều 2. Hàng hóa mua bán**

2.1. Hàng hóa mua bán là thực phẩm (kim chi). Hàng hóa do Bên A cung cấp phải đảm bảo đúng chủng loại, chất lượng và các thông số kỹ thuật của nhà sản xuất và các tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

2.2. Chi tiết về hàng hóa sẽ được các bên nêu rõ trong các Thỏa thuận phái sinh.

**Điều 3. Cách thức thực hiện hợp đồng**

3.1. Bên A vận chuyển hàng hóa đến cho Bên B tại địa điểm ghi nhận trong từng Thỏa thuận phái sinh. Chi phí vận chuyển do Bên A chịu. Theo thỏa thuận trong từng Thỏa thuận phái sinh, hàng hóa có thể được giao một lần hoặc nhiều lần.

3.2. Chủng loại, số lượng hàng hóa được ghi nhận cụ thể trong từng Thỏa thuận phái sinh.

3.3. Bằng chứng giao nhận hàng hóa gồm có: Hóa đơn bán hàng hợp lệ hoặc/và Biên bản giao nhận.

**Điều 4. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán**

4.1. Bên B sẽ được hưởng chế độ mua theo giá thống nhất với mọi đối tác theo giá của Bên A.

4.2. Đơn giá, tổng giá trị hàng hóa và các loại thuế sẽ được ghi nhận cụ thể trong từng Thỏa thuận phái sinh.

4.3. Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán được ghi nhận cụ thể trong từng Thỏa thuận phái sinh.

4.4. Thanh toán bằng tiền Việt Nam đồng, tỷ giá thanh toán là tỷ giá trung bình cộng giữa tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và tỷ giá bán ra của thị trường tự do công bố tại thời điểm thanh toán.

#### ****Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên****

5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

5.1.1. Đảm bảo cung cấp hàng hóa đúng chủng loại, chất lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất và các tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

5.1.2. Cung cấp cho Bên B các thông tin về sản phẩm như: Danh mục và Catalogue sản phẩm hiện có, giá cả sản phẩm, dịch vụ đối với khách hàng…

5.1.3. Tư vấn cho Bên B về sản phẩm và dịch vụ của nhà sản xuất.

5.1.4. Đào tạo, giới thiệu sản phẩm mới (nếu có).

5.1.5. Hỗ trợ Bên B trong công tác tìm hiểu và xúc tiến thị trường, quảng bá sản phẩm.

5.1.7. Chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề phát sinh về hàng hóa không do lỗi của Bên B.

5.1.6. Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong hợp đồng này và các Thỏa thuận phái sinh.

5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

5.2.1. Đảm bảo thanh toán đúng thời hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và các Thỏa thuận phái sinh.

5.2.2. Được từ chối nhận hàng hóa trong trường hợp Bên A giao hàng hóa không đảm bảo các tiêu chuẩn như đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và các Thỏa thuận phái sinh.

5.2.3. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quản lý và lưu thông hàng hóa. Bên A không chịu trách nhiệm việc vi phạm pháp luật này của Bên B.

5.2.4. Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng này và các Thỏa thuận phái sinh.

**Điều 6. Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại**

6.1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này và các Thỏa thuận phái sinh, bên nào vi phạm nội dung được ghi nhận trong Hợp đồng này và các Thỏa thuận phái sinh và gây thiệt hại kinh tế do việc vi phạm này thì phải chịu mức phạt vi phạm hợp đồng bằng 02 (hai) lần thiệt hại thực tế gây ra cho bên kia.

6.2. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, bên nào gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường toàn bộ thiệt hại.

**Điều 7. Chấm dứt thực hiện hợp đồng**

7.1. Nếu bên nào muốn chấm dứt hợp đồng trước thời hạn thì phải thông báo cho bên kia và hai bên phải có xác nhận bằng văn bản, đồng thời hai bên tiến hành quyết toán hàng hóa và công nợ. Biên bản thanh lý hợp đồng có xác nhận của người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của hai bên là văn bản chính thức xác nhận hợp đồng này chấm dứt.

7.2. Bên nào đơn phương chấm dứt hợp đồng gây thiệt hại cho bên kia thì phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại.

**Điều 8. Cam kết chung**

8.1. Các bên không được nhân danh bên kia thực hiện bất kỳ giao dịch hoặc chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề phát sinh kể từ thời điểm chuyển giao nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

8.2. Hai bên cam kết thực hiện đúng những thỏa thuận trong Hợp đồng này. Nếu bên nào cố ý vi phạm các điều khoản nào của Hợp đồng này sẽ phải chịu trách nhiệm về tài sản về các hành vi vi phạm đó.

8.3. Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng. Trong trường hợp thương lượng không thành, một bên có quyền đưa ra vụ việc tranh chấp ra Tòa án để giải quyết.

**Điều 9. Hiệu lực hợp đồng**

9.1. Hợp đồng này có giá trị 12 tháng kể từ ngày ký kết. Hết thời hạn trên, nếu hai bên không gia hạn thì Hợp đồng này được tự động kéo dài 06 (sáu) tháng tiếp theo và tối đa không quá 24 tháng.

9.2. Hợp đồng này chỉ hết hiệu lực khi hai bên đã quyết toán xong toàn bộ hàng hóa và công nợ theo Điều 7 nói trên.

9.3. Các Thỏa thuận phái sinh và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này được coi là Phụ lục và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN BÁN** | **BÊN MUA** |